



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN
KHOA NGHỆ THUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: **Nhạc phim** (Soundtrack)
- Mã học phần: CTE411
- Số tín chỉ: 2 (1/1/2)
- Bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước:
- Đơn vị phụ trách: Khoa Nghệ thuật
- Số giờ tín chỉ: 45 tiết, trong đó:
- Lý thuyết: 15 tiết (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
- Thực hành: 30 tiết (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
- Thực tập: 0 (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
- Đồ án/ Khóa luận: 0 (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

- Giảng viên 1:
- Họ và tên: Nông Văn Hiếu
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Nghệ thuật - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0912381761
- Email: hieunv@vhu.edu.vn
- Giảng viên 2:
- Họ và tên: Nguyễn Trâm Tích
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Nghệ thuật - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0914203999
- Email: tramtichns@gmail.com

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần nhạc phim tập trung vào nghiên cứu và hiểu biết về vai trò của âm nhạc trong điện ảnh. Sinh viên sẽ khám phá cách âm nhạc tạo ra cảm xúc, nhấn mạnh các yếu tố như nền, âm thanh và nhịp điệu. Ngoài ra, sinh viên sẽ tìm hiểu về các kỹ thuật sáng

tạo để đồng bộ hóa âm nhạc với hình ảnh, tạo ra trải nghiệm đồng nhất và sâu sắc cho khán giả. Qua việc phân tích các bản nhạc phim nổi tiếng, sinh viên sẽ hiểu rõ hơn về cách âm nhạc góp phần vào việc phát triển nhân vật, tạo bối cảnh và tăng cường tâm trạng của câu chuyện. Hơn nữa, họ cũng sẽ thực hành sáng tác và sản xuất âm nhạc phim, áp dụng kiến thức lý thuyết vào thực tiễn. Cuối cùng, môn học này giúp sinh viên phát triển kỹ năng phê bình âm nhạc phim và hiểu rõ hơn về cách thức hoạt động của ngành công nghiệp điện ảnh.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho người học những kiến thức chung về các yếu tố âm nhạc, như cách sử dụng nhạc để tạo cảm xúc, tạo bầu không khí, và tương tác với hình ảnh và cốt truyện trong phim. Đồng thời, học phần này cũng giúp hiểu rõ về vai trò của nhạc trong việc xây dựng và phát triển một tác phẩm điện ảnh.
- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về cách âm nhạc được sử dụng để tạo ra cảm xúc, tăng cường hiệu quả của câu chuyện và phát triển nhân vật. Nó bao gồm việc học về các yếu tố như bản nhạc chủ đề, điểm nhạc, và cách các thể loại âm nhạc khác nhau được áp dụng để phù hợp với nội dung và tình huống trong phim.
- Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về nhiều khía cạnh, bao gồm cách sử dụng âm nhạc để tạo ra cảm xúc, xây dựng không gian thời gian và tình huống, và cách âm nhạc tương tác với hình ảnh để tạo ra trải nghiệm điện ảnh đầy đủ.
- Trang bị kiến thức về cách sử dụng âm nhạc để tăng cường cảm xúc, phản ánh tâm trạng của nhân vật, và tạo ra một không gian âm nhạc phù hợp với nội dung của bộ phim.
- Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận, và thuyết trình hiệu quả.

5. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Hiểu rõ vai trò, chức năng và đặc trưng của nhạc phim trong điện ảnh. Nắm các bước cơ bản trong quy trình sản xuất nhạc phim: từ lên ý tưởng, lựa chọn chất liệu âm nhạc, viết nhạc, đến phối khí và hậu kỳ âm thanh.
CLO2	Nắm được các nguyên lý cơ bản về cấu trúc, thể loại, phong cách âm nhạc sử dụng trong phim. Biết được mối quan hệ giữa hình ảnh, kịch bản và âm nhạc trong quá trình sáng tác hoặc phân tích nhạc phim.
Kỹ năng	
CLO3	Phân tích và đánh giá vai trò của âm nhạc trong một tác phẩm điện ảnh cụ thể. Áp dụng các thủ pháp nghệ thuật để xây dựng chủ đề âm nhạc phù hợp với nhân vật, không gian, thời gian, tâm lý.
CLO4	Kết hợp nhạc với hình ảnh và hiệu ứng âm thanh một cách hợp lý, phục vụ mục tiêu nghệ thuật chung của bộ phim.
CLO5	Sử dụng phần mềm âm thanh hoặc DAW cơ bản (ví dụ: Cubase, Logic, Pro

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
	Tools) để dựng thử nhạc nền.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO6	Tự chủ trong tư duy sáng tạo, độc lập giải quyết các vấn đề trong sáng tác hoặc phân tích nhạc phim.
CLO7	Có tinh thần hợp tác tốt với các bộ phận liên quan trong quá trình sản xuất phim như đạo diễn, biên kịch, kỹ thuật âm thanh...

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X									X	
CLO2			X				X					
CLO3				X						X		
CLO4								X	X			
CLO5			X		X							
CLO6				X							X	
CLO7							X	X				X

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	Tổng quan về nhạc phim	CLO1, CLO3
1.1	Khái niệm, chức năng và vai trò của nhạc phim trong điện ảnh – truyền hình	
1.2	Lịch sử phát triển của nhạc phim: từ phim câm đến điện ảnh hiện đại Phân biệt giữa nhạc nền, nhạc chủ đề, hiệu ứng âm thanh và âm nhạc diegetic/non-diegetic	
Chương 2	Phân tích âm nhạc trong các thể loại phim	CLO3, CLO4, CLO6
2.1	Âm nhạc trong phim hành động, kinh dị, tâm lý, lãng mạn, hoạt hình, tài liệu	
2.2	Nhận diện đặc điểm âm nhạc phù hợp với từng thể loại So sánh cách sử dụng âm nhạc giữa các đạo diễn và nền	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
	điện ảnh khác nhau	
Chương 3	Ngôn ngữ và nhịp điệu âm nhạc trong phim	CLO1, CLO3
3.1	Âm sắc, nhịp điệu, cao độ, trường độ và cấu trúc âm nhạc	
3.2	Ảnh hưởng của nhịp điệu âm nhạc đến cảm xúc và tiết tấu hình ảnh Mối quan hệ giữa âm thanh – hình ảnh – dựng phim	
Chương 4	Kỹ thuật sử dụng và xử lý nhạc phim	CLO2, CLO7
4.1	Nguyên tắc lựa chọn và bố trí âm nhạc trong phim	
4.2	Các phần mềm chỉnh sửa âm thanh cơ bản (Adobe Audition, GarageBand, v.v.) Kỹ năng đồng bộ âm nhạc với chuyển động và cảm xúc của cảnh quay	
Chương 5	Quy trình sản xuất nhạc phim	CLO4, CLO5, CLO6
5.1	Từ ý tưởng – viết nhạc – thu âm – xử lý hậu kỳ	
5.2	Làm việc giữa đạo diễn, nhà soạn nhạc, kỹ thuật âm thanh	
Chương 6	Phân tích và thực hành thiết kế nhạc cho đoạn phim ngắn	CLO1, CLO2, CLO6
6.1	Sinh viên chọn một cảnh phim và đề xuất giải pháp âm nhạc phù hợp	
6.2	Thiết kế và chỉnh sửa âm thanh, nhạc nền và hiệu ứng Trình bày, phản biện và đánh giá sản phẩm âm thanh cuối kỳ	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	CLO1, CLO5, CLO6
	Người học viết nhạc nền cho một cảnh ngắn từ một bộ phim yêu thích của bạn. Có thể chọn một cảnh cụ thể và tập trung vào việc tạo ra một bản nhạc phù hợp với tình cảm và bối cảnh của cảnh đó.	
6.2.2.	Bài tập nhóm	CLO2, CLO3, CLO5
	- Người học phân tích và tái tạo âm nhạc cho một đoạn phim ngắn. Sinh viên chọn một đoạn phim ngắn và tạo ra một bản	

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
	nhạc phim mới phù hợp với tình cảm và tình tiết của phim đó. Đồng thời, lập kế hoạch và thực hiện quá trình sản xuất âm nhạc từ việc lựa chọn âm nhạc, thu âm, chỉnh sửa và mix âm. - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp.	

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Tổng quan về nhạc phim	2	0	5	5	12	
2	Phân tích âm nhạc trong các thể loại phim	2	1	5	5	13	
3	Ngôn ngữ và nhịp điệu âm nhạc trong phim	2	0	5	5	12	
4	Kỹ thuật sử dụng và xử lý nhạc phim	2	1	5	5	13	
5	Quy trình sản xuất nhạc phim	2		5	5	12	
6	Phân tích và thực hành thiết kế nhạc cho đoạn phim ngắn	2	1	5	5	13	
Tổng		12	3	30	30	75	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. Thảo luận về cách mà âm nhạc tác động đến cảm xúc của khán giả và làm nổi bật các khía cạnh trong câu chuyện của phim.
2. Thảo luận về sự thay đổi của âm nhạc phim qua các thập kỷ, từ những giai điệu kinh điển đến xu hướng âm nhạc hiện đại và cách nó phản ánh thời đại.
3. Khám phá vai trò của những người sáng tạo âm nhạc, từ việc tạo ra bản nhạc gốc cho một bộ phim đến việc sắp xếp âm nhạc sẵn có để tương thích với tình huống cụ thể của phim.

8. Phương pháp giảng dạy

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Bài giảng lý thuyết
- Phân tích và đánh giá tác phẩm
- Thực hành

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Bài giảng lý thuyết		X			X		X

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Phân tích và đánh giá tác phẩm					X	X	
Thực hành	X		X				

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Thuyết trình	X				X		
Làm việc nhóm			X			X	X
Tự học, tự nghiên cứu		X			X	X	

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*

- Điểm chuyên cần: 2/10, trọng số 8%.
- Điểm kiểm tra thường xuyên: 3/10, trọng số 12%.
- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 5/10, trọng số 20%.

2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: Bài tập lớn

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
Quá trình		X				X	
Bài tập lớn			X	X			X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản trong 05 năm trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

- Phạm Thanh Hà, Quay phim điện ảnh – truyền hình, NXB Chính trị Quốc gia, 2021.
- Vũ Ngọc Thanh, Điện ảnh học – Lý luận và Thực tiễn, NXB Chính trị Quốc gia, 2020.
- Trần Quang Hải, Âm nhạc và văn hóa truyền thống, NXB Âm Nhạc, 2020.
- Nguyễn Thị Minh Ngọc, Âm thanh và âm nhạc trong nghệ thuật sân khấu, NXB Sân Khấu, 2021.
- Phạm Tuấn Long, Kỹ thuật âm thanh và thiết kế nhạc phim, NXB Đại học Sân khấu – Điện ảnh TP.HCM, 2022.
- Kathryn Kalinak, Film Music, Oxford University Press, 2023.
- Kenneth Lampl, Film Music: The Basics, Routledge, 2022.
- John Mansell, Italian Western: Violent Image, Savage Soundtrack, IFMCA Press, 2025

13.2. Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Du, 2018, Truyện Kiều, Đào Duy Anh hiệu khảo, chú giải, NXB Văn
2. Richard D.Labe, Âm thanh trong phim điện ảnh – truyền hình (dịch giả Nguyễn Kim Cương), NXB Hội nhà văn, 2020.
3. Richard D.labe, Nghệ thuật đạo diễn phim truyện (dịch giả Nguyễn Kim Cương), NXB Hội nhà văn, 2020.
4. Great River Learning, Style and Panache: How the Music Makes the Movie, Great River Learning, 2021.
5. Michel Chion, Music in Cinema, Columbia University Press, 2020.
6. Claudia Gorbman, Unheard Melodies: Narrative Film Music, Indiana University Press, (2020, tái bản).
7. Richard Davis, Complete Guide to Film Scoring, Berklee Press, (2020, tái bản).
8. Tony Thomas, Music for the Movies, Silman-James Press, (2020, tái bản).
9. Winifred Phillips, A Composer's Guide to Game Music, MIT Press, (2020, tái bản).

TP.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2024

Hiệu trưởng

Trưởng Khoa/Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Nguyễn Minh Đức